

# CTT 534 THIẾT KẾ GIAO DIỆN

Học kỳ 2, Năm học 2013-2014 17/2/2014

Nguyễn V. Vũ Bộ Môn Công nghệ phần mềm Khoa Công nghệ thông tin Đại Học Khoa học Tự nhiên

# Nội dung hôm nay

- Giới thiệu và các quy định về lớp học
- Giới thiệu về tương tác người máy và giao diện người dùng – Usability

# Giới thiệu chung

- Môn chuyên ngành về CNPM
- Điều kiện
  - Học xong môn Nhập môn công nghệ phần mềm
  - Có kỹ năng viết chương trình ứng dụng
- Thời lượng
  - Lý thuyết: 45 tiết
  - □ Thực hành: 30 tiết
- Thời gian & Địa điểm
  - Lớp 1: Thứ 2, 3:10 CH 5:50 CH, C31
  - □ Lớp 2: Thứ 4, 9:20 SG 12:00 CH, E301

3

# Đội ngủ giảng viên

#### GVLT

- Nguyễn V. Vũ
  - Email: nvu@fit.hcmus.edu.vn
  - Web: www-scf.usc.edu/~nguyenvu
  - Giờ trực: Thứ 2, 2-3:00 CH

#### GVTH

- Nguyễn Khắc Huy
- Đặng Hoàng Hải

# Mục tiêu

#### Kiến thức về

- Các khái niệm cơ bản và nguyên lý về giao tiếp người máy và thiết kế giao diện người dùng
- Các thành phần và đặc điểm của giao diện người dùng
- Quy trình, phương pháp thiết kế, kiểm tra và đánh giá giao diện
- Các phương thức tương tác người máy

### Kỹ năng về

- Làm việc theo nhóm
- Thiết kế và đánh giá giao diện bằng các công cụ phổ dụng
- Thực hiện dự án theo quy trình phổ dụng
- Hy vọng sinh viên sẽ đóng góp thay đối diện mạo của các sản phẩm phần mềm, đặc biệt là phát triển ở VN

# Tài liệu tham khảo

- Khuyến khích (không bắt buộc)
  - Designing the User Interface: Strategies for Effective Human-Computer Interaction, Ben Shneiderman and Catherine Plaisant, Addison-Wesley
  - Bản 4<sup>th</sup> hoặc 5<sup>th</sup> đều được
    - Bản 5<sup>th</sup> cơ bản giống như bản 4<sup>th</sup> nhưng có một số chỉnh sửa về, ví dụ, liên kết, màn hình, và tham khảo
    - Bản 5<sup>th</sup> có trong thư viện trường
  - Usability Engineering, Jakob Nielsen, Morgan Kaufmann, 1994
    - Một cuốn sách kinh điển về thiết kế giao diện người dùng
  - The Design of Everyday Things, Don Norman, 1990.
  - Một số tài liệu khác (sẽ được cung cấp)

# Các quy định chung

#### Ngôn ngữ

- Giao tiếp: tiếng Việt
- Tài liệu tham khảo và bài giảng: tiếng Anh
- Đề án, bài tập về nhà, thi cuối kỳ: Việt hoặc Anh

#### Moodle

- Hệ thống lưu trữ và tương tác cho môn học
- Hỏi đáp và chia sẽ thông tin chung qua diễn đàn
  - Nếu thông tin riêng thì dùng email hoặc gặp trực tiếp
  - Không post đáp án hoặc hướng dẫn cho bài tập

# Các quy định chung (tt)

- Nộp bài trễ
  - Trừ 15% cho mỗi ngày trễ
  - Trễ không quá 3 ngày
    - Sinh viên/nhóm sẽ được điểm 0 nếu trễ 4 ngày hoặc nhiều hơn
  - Châm chước cho các tình huống bất khả kháng, nhưng sinh viên phải thông báo với GV lý do rõ ràng
- Sinh viên được khuyến khích hỏi trực tiếp GV
  - Trong lớp
  - Theo giờ quy định hoặc hẹn
- Thảo luận được khuyến khích tối đa
- Không biết thì hỏi, không giả định

# Trung thực trong học tập

- Không sao chép
  - từ bạn bè cho dù được phép
  - từ Internet mà không ghi rõ nguồn. Nếu có, phải ghi rõ theo quy định sau bên dưới
- Không cho sao chép
- Quy định về việc tham khảo nguồn
  - Nếu sao chép nguyên câu hoặc đoạn văn thì phải bỏ trong dấu ngoặc kép và tham khảo nguồn
  - Nếu tham khảo ý, phải ghi nguồn
- Nếu vi phạm sinh viên sẽ bị xử lý nghiêm khắc
  - Vi phạm lần 1: cảnh cáo vào cho điểm 0 bài làm tương ứng
  - Vi phạm lần 2:
    - Báo cáo với Khoa
    - Điểm 0 cho môn học

9

# Ví dụ về việc tham khảo nguồn

Tham khảo nguyên câu hoặc đoạn văn

"It is a matter of some urgency that we as a research community define and agree reporting protocols and methods for comparison" [1]

Tham khảo nguồn theo ý

Shepperd believes that the research community needs to define a reporting protocols and methods for comparison [1]

Trích dẫn nguồn

[1] Shepperd M, "Software project economics: a roadmap", Future of Software Engineering (FOSE'07), 2007

# Phương pháp tính điểm

#### Phân bố điểm

| Bài kiểm tra ngắn (quiz) | 10% |
|--------------------------|-----|
| Bài tập về nhà cá nhân   | 15% |
| Đề án phần mềm           | 40% |

□ Thi cuối kỳ 35%

### Tổng điểm là 1000

- Chuyển sang thang điểm 10 khi tổng kết
- Điểm thưởng
  - Khoảng 10% thêm vào tổng điểm
- Đề án phần mềm và Thi cuối kỳ là bắt buộc
  - Sinh viên sẽ bị điểm 0 nếu không thực hiện các thành phần này

# Các thành phần

- Bài kiểm tra ngắn (4-5 bài)
  - Đưa ra ngẩu nhiên trước hoặc sau bài giảng (không thông báo trước)
    - Nhớ bài kiểm tra 15 phút thời phổ thông?
  - Thời lượng: 5-10 phút
  - Chủ yếu là câu hỏi trắc nghiệm đơn giản
- Hai bài tập về nhà (Individual Assignment IA)
  - Mỗi sinh viên làm độc lập
  - Sinh viên có thời gian từ 1-2 tuần để hoàn thành
- Thi cuối kỳ
  - Bài thi viết trong thời gian 120 phút
  - Đề thi mở
  - Bao gồm các chủ đề của cả môn học
  - Hình thức: trắc nghiệm (~25%), trả lời tự do (~75%)

# Các thành phần (tt)

#### Đề án

- Sinh viên thành lập và làm theo nhóm
- Mỗi nhóm có 4-5 người
- Mỗi nhóm làm một đề án phần mềm
- Mỗi nhóm tự đề xuất dự án
- Dự án phải được chấp thuận bởi giảng viên
- Thực hiện theo quy trình và hướng dẫn trong lớp
- Mỗi nhóm sẽ thuyết trình và demo vào cuối kỳ
- Các nhóm nộp báo cáo định kỳ dưới dạng PA (Project Assignment)
  - Có tất cả 5 PA

# Chương trình và lịch học

Xem chi tiết chương trình và lịch học dự kiến



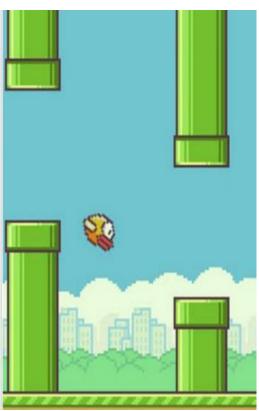
# Thắc mắc?



# Usability

## Before we move on







## Before we move on - 2



### **O**utline

- Terminology
- Usability definition and dimensions
- Motivations and importance of user interface
- Problems with UI
- Human factors in UI design
- UI Hall of fame or shame

# Terminology

- Usability is called in different ways
  - Computer Human Interaction (CHI)
  - Human Computer Interaction (HCI)
  - Man Machine Interface (MMI)
  - User System Interface (USI)
  - User Interface (UI)
  - Graphical User Interface (GUI)
  - Soldier Machine Interface (SMI)
  - Human Computer Communication (HCC)
  - Operator Interface (OI)

# Usability definition

- Usability
  - How well users can use the system's functionality
- Dimensions
  - Learnability
    - How easy it is to learn and use?
  - Efficiency
    - How quickly users perform tasks using the UI?
  - Memorability
    - How easy it is for users to reestablish proficiency?
  - Errors
    - Are the errors committed by users often? Is it easy to recover from errors?
  - Satisfaction
    - Are users satisfied with the UI?

## Importance of usability dimensions vary

- Dependent on user
  - Novice users need learnability
  - Infrequent users need memorability
  - Experts need efficiency
- Novice or expert is dependent on
  - Domain experience
  - Application experience
  - Feature experience

## Usability is only one attribute



(Jakob Nielsen, Usability Engineering, 1994)

23

### Motivations for interest in HCI

- Use of computers in life critical systems
  - Hospitals, Emergency Room (E.R.), etc.
  - Nuclear reactor, air traffic control, utilities
  - Emergency (911) dispatching, fire, police
- Need for high-volume commercial systems
  - Banking/insurance/reservations/credit card
  - Inventory control/sales/billing
- Use by a diverse population with limited training
  - Office automation
  - Home/personal/educational computing
- Opportunity to enhance human intellect
  - Artist/movie effects workstations
  - Decision support/expert systems
  - Information retrieval
  - Simulations and training

# Usability is important

- Usability is a condition for survival
- Users often judge a system by its interface rather than its functionality
- A poorly designed interface can cause a user to make catastrophic errors
- Poor user interface design is the reason why so many software systems are never used

# Cost savings

- User's time isn't getting cheaper
  - It doesn't follow Moore's Law
- Saving user's time from using user interface and resolving errors
- Disasters happen

### Problems with UI

- User interface accounts for a large portion of lifecycle costs
  - application algorithms 40%
  - dialogue management 40%
  - presentation 20%
- UI development is extremely labor intensive
- Ul's require frequent and extensive modifications
- Modifications to the UI are difficult with the UI and the application are tightly interwoven

# Problems with UI (cont'd)

- Designing UI is hard
  - Software engineer is not the user
    - They are trained to communicate with software engineers
    - But UI requires communicating with users
  - The user is always rights
    - Consistent errors are the result of wrong interface
  - But the user is not always right
    - They are not designers

# Human factors in UI design

#### Limited short-term memory

- People can instantaneously remember about 7 items of information
- If you present more than that, they are more liable to make mistakes

#### People make mistakes

 When people make mistakes and systems go wrong, inappropriate alarms and messages can increase stress and hence the likelihood of more mistakes

#### People are different

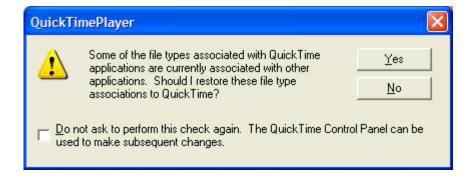
- People have a wide range of physical capabilities
- Designers should not just design for their own capabilities

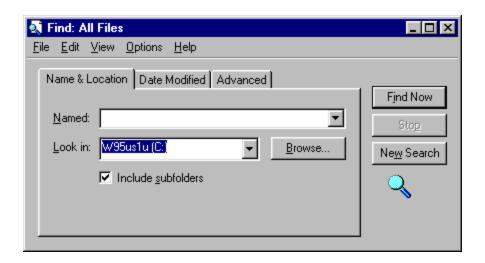
#### People have different interaction preferences

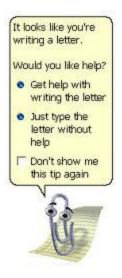
Some like pictures, some like text

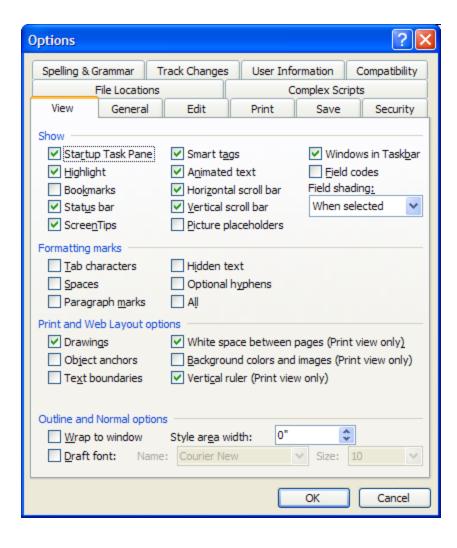
29

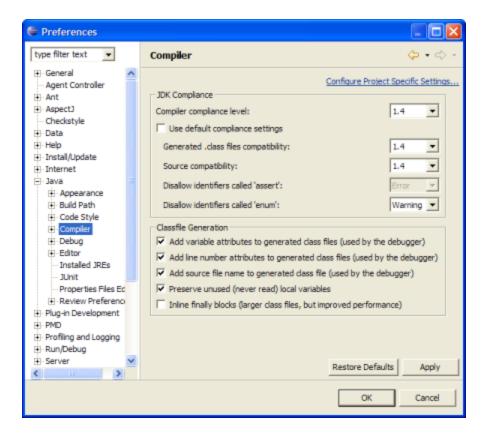
- Critique the usability of the UI designs presented in following slides
- Based on usability dimensions
  - Learnability
  - Efficiency
  - Memorability
  - Errors
  - Satisfaction









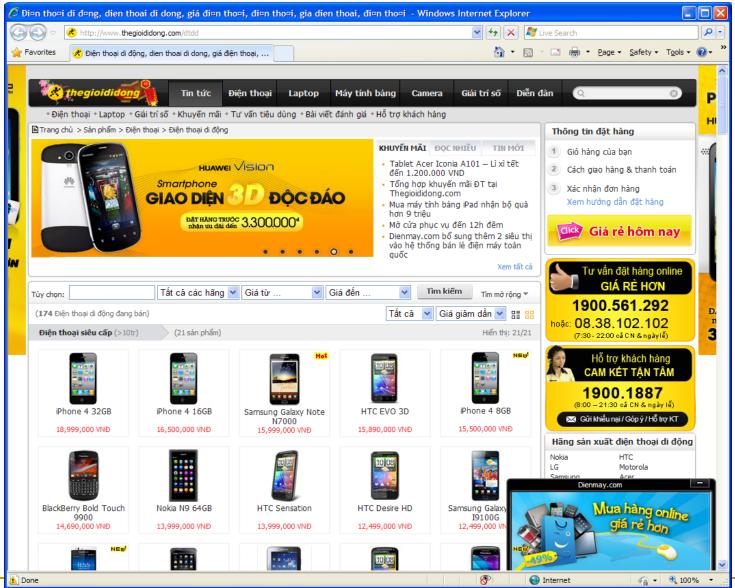




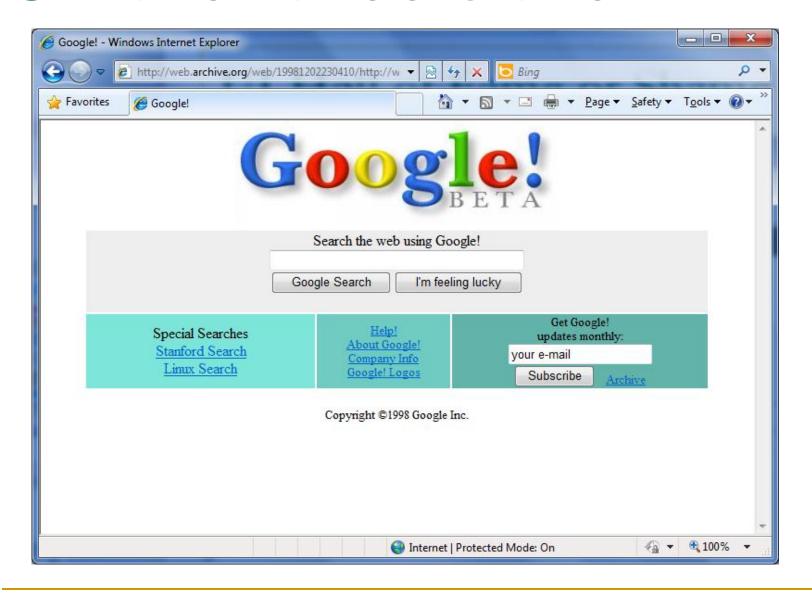


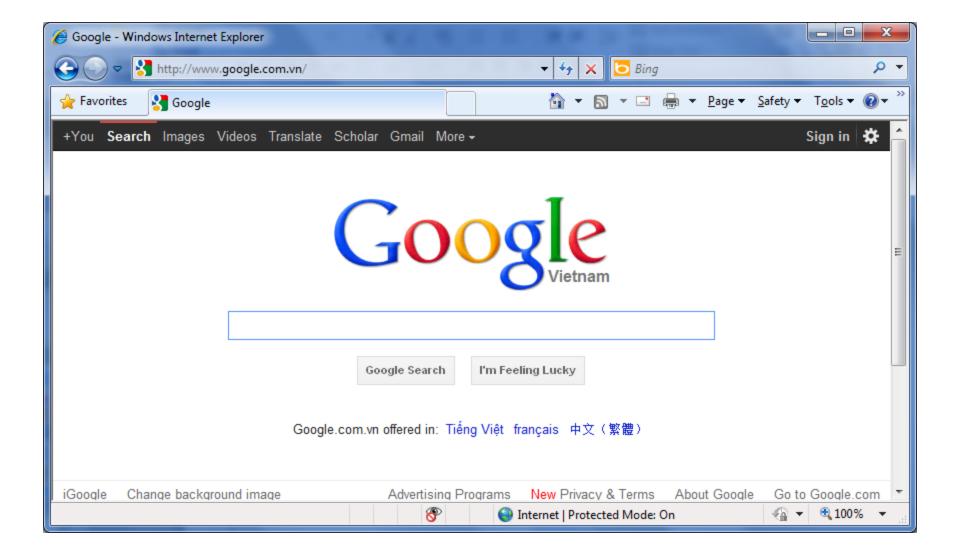


37



38





## Video

NTT Docomo Video

